



CHÍNH PHỦ

Số: 929/BC-CP



Người ký: CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 19.10.2026 16:13:37 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2026

QUỐC HỘI
Khóa XVI, Kỳ họp thứ hai

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026; DỰ KIẾN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ
do Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng trình bày

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026; DỰ KIẾN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

*(Báo cáo của Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng
trình bày tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI)*

*Kính thưa đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương
Đảng, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam!*

*Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước,
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đồng chí lão thành cách mạng!*

*Thưa các vị đại biểu Quốc hội, các vị khách quốc tế và đồng bào, cử tri
cả nước!*

Theo chương trình Kỳ họp, Chính phủ gửi đến Quốc hội **95** báo cáo, tờ trình, hồ sơ, tài liệu trên các lĩnh vực. Thay mặt Chính phủ, tôi xin báo cáo một số nội dung chủ yếu về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; dự kiến kế hoạch phát triển KTXH năm 2027 như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2026 là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng, tạo đà, tạo thế, tạo lực cho giai đoạn phát triển mới. Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành đồng bộ nhiều chủ trương, quyết sách lớn, có tính chiến lược, bao quát các nền tảng và động lực phát triển chủ yếu trên các lĩnh vực¹, từng bước định hình mô hình, thể chế phát triển và phương thức quản trị quốc gia phù hợp với yêu cầu của giai đoạn mới².

Trong bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực diễn biến hết sức phức tạp, nhiều vấn đề mới phát sinh vượt dự báo, cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt, xung đột gây đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, điều chỉnh chính sách của các nước đã tác động mạnh, trực tiếp làm suy giảm tăng trưởng kinh tế

¹ Trọng tâm là Kết luận 18-KL/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam và 11 Nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị.

² Trọng tâm là đổi mới căn bản công tác xây dựng và thi hành pháp luật; tạo đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát huy hiệu quả các thành phần kinh tế, bảo đảm an ninh năng lượng; phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế và con người; củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hội nhập quốc tế.

của các quốc gia và thương mại quốc tế, gia tăng lạm phát, đặc biệt giá xăng dầu, giá nhiều mặt hàng chiến lược tăng mạnh; với sự vào cuộc quyết liệt, trách nhiệm, sâu sát của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã bám sát các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, khẩn trương cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch hành động; đồng thời quyết liệt đổi mới căn bản phương thức làm việc, tổ chức thực hiện theo hướng khoa học, hợp lý, hiệu quả³; chủ động nhận diện, xử lý ngay các vấn đề đột xuất, phát sinh. Các cấp, các ngành, các địa phương quyết liệt triển khai, tạo chuyển biến rõ nét, đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện; dự kiến đạt và vượt **14/15** chỉ tiêu KTXH chủ yếu⁴. Nổi bật là:

(1) Tăng trưởng kinh tế cao gắn với ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; các động lực tăng trưởng được phát huy, tạo nền tảng cho đổi mới mô hình phát triển. Tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước; GDP quý III tăng **9,95%**, 9 tháng tăng **9,01%**, thuộc nhóm cao của khu vực và thế giới⁵. Chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác được điều hành chủ động, linh hoạt. Thu NSNN cả năm ước đạt **3,06** triệu tỷ đồng, tăng **14%**, trong khi đã miễn, giảm, gia hạn thuế, phí khoảng **360** nghìn tỷ đồng. Đến hết năm 2026, nợ công khoảng **33-34%** GDP; nợ Chính phủ khoảng **32-33%** GDP; nợ nước ngoài quốc gia khoảng **28-29%** GDP; bội chi ngân sách khoảng **4,1%** GDP, trong giới hạn an toàn, tỷ giá ổn định⁶, thanh khoản hệ thống tín dụng được cải thiện. Ngân hàng Nhà nước thông qua các biện pháp điều hành và đã chỉ đạo, hệ thống các tổ chức tín dụng thống nhất giảm lãi suất cho vay từ **1,5% - 2%** đối với sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Lần đầu tiên thị trường chứng khoán được nâng hạng; Moody's nâng triển vọng của Việt Nam từ mức "Ổn định" lên "Tích cực". Các tổ chức quốc tế đánh giá cao sức chống chịu và triển vọng tăng trưởng của Việt Nam⁷.

³ Chủ động cập nhật, tích hợp các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện Kết luận 18-KL/TW vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV. Đổi mới, cải tiến phương thức hợp; xây dựng lịch họp khoa học, tần suất hợp lý; nội dung ngắn gọn, rõ ràng, tập trung; tăng cường trao đổi, hội ý và chỉ đạo trực tiếp bảo đảm tính đoàn kết, thống nhất cao để giải quyết những vấn đề trọng tâm, cấp bách. Thủ tướng và các Phó Thủ tướng trực tiếp đi các địa phương để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

⁴ Riêng chỉ tiêu tỷ lệ giảm hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) chưa đạt, nguyên nhân chủ yếu là do tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2022-2025 đã ở mức thấp, nên còn ít dư địa để tiếp tục giảm theo chỉ tiêu được giao. Đồng thời, tỷ lệ hộ nghèo cả nước còn khoảng **1,3%** theo chuẩn nghèo cũ, trong đó có khoảng **0,26%** là hộ không có khả năng lao động; bên cạnh đó, một số địa phương đã hoàn thành mục tiêu từ giai đoạn 2021-2025, tỷ lệ hộ nghèo tại nhiều địa phương ở mức rất thấp (từ **0,03%-0,56%**...).

⁵ Có **12/34** địa phương tăng trưởng hai con số, nhiều địa phương dự kiến vượt mục tiêu cả năm như Đồng Nai, Quảng Ninh, Ninh Bình, Khánh Hòa, Thái Nguyên, Hà Tĩnh, Tây Ninh...

⁶ Giá trị đồng nội tệ Việt Nam tăng **1,49%** trong khi giá trị đồng tiền một số nước ASEAN giảm (Thái Lan mất giá **6,77%**, Philippines **6,64%**, Indonesia **7,35%**,...). Đến 14/9/2026, dự trữ ngoại hối cơ bản ổn định so với thời điểm cuối năm 2025.

⁷ IMF nâng dự báo tăng trưởng Việt Nam lên **8,2%**; ADB nâng thêm **0,6** điểm %; WB dự báo Việt Nam tăng trưởng cao nhất khu vực Đông Á-Thái Bình Dương; AMRO nâng thêm **0,5** điểm %, cao nhất ASEAN+3; Brand Finance định giá thương hiệu quốc gia Việt Nam **462,28** tỷ USD, xếp **32/193** quốc gia.

Trong bối cảnh giá dầu thô và nhiều mặt hàng tăng mạnh⁸ nhưng nhờ chủ động quyết liệt kết hợp các biện pháp, cơ chế, chính sách: (1) Đẩy mạnh sản xuất xăng dầu trong nước, đa dạng hóa nguồn nhập khẩu, sử dụng kịp thời các công cụ thuế, phí, ứng NSNN nên vẫn bảo đảm nguồn cung, giữ giá xăng dầu ở mức thấp so với khu vực⁹; (2) Huy động, điều tiết hợp lý nguồn điện nên bảo đảm cung ứng và không tăng giá trong bối cảnh nhu cầu sử dụng điện tăng cao nhất từ trước tới nay, nhất là phục vụ mục tiêu tăng trưởng, đầu tư cho khoa học công nghệ, trung tâm dữ liệu¹⁰. Đồng thời, thực hiện hiệu quả công tác quản lý, điều hành giá nên CPI bình quân 9 tháng chỉ tăng ở mức 4,52%.

Cả ba khu vực kinh tế đều tăng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, các động lực tăng trưởng truyền thống được tập trung đẩy mạnh, các động lực mới bước đầu được thúc đẩy. Trong 9 tháng, công nghiệp - xây dựng tăng 11,21%, cao nhất từ năm 2015¹¹. Nông nghiệp duy trì ổn định; dịch vụ phát triển tích cực¹², khách quốc tế đạt 17,7 triệu lượt, tăng 14,5%, cao nhất từ trước đến nay¹³. Xuất nhập khẩu tăng 30,4%¹⁴, cả năm ước đạt 1.110 tỷ USD, lần đầu tiên vượt ngưỡng 1.000 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 9 tháng đạt 3,11 triệu tỷ đồng, tăng 15,1%. Giải ngân đầu tư công đạt gần 643 nghìn tỷ đồng, bằng 63% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ gần 13% (tương đương 202 nghìn tỷ đồng). Vốn FDI đăng ký đạt 50,36 tỷ USD, tăng 76,4%, cao nhất từ năm 2021¹⁵, tập trung nhiều vào chế biến, chế tạo, công nghệ cao, điện tử, bán dẫn¹⁶. Hoạt động doanh nghiệp tiếp tục khởi sắc¹⁷.

⁸ So với đầu năm: Giá thế giới: dầu thô tăng 65%; xăng tăng 81%; dầu diesel tăng 82%. Ở Việt Nam: xăng tăng 52%, dầu diesel tăng 71%. Trường hợp không áp dụng chính sách giảm thuế VAT, tiêu thụ đặc biệt, bảo vệ môi trường thì giá xăng dầu sẽ tăng khoảng 75-90% (giá xăng tăng 75%, giá dầu diesel tăng gần 90%).

⁹ Ngày 08/10/2026: (1) Giá xăng: Việt Nam: 28.254 VNĐ/lít; Thái Lan: 31.884 VNĐ/lít (cao hơn 13%); Campuchia: 32.975 VNĐ/lít (cao hơn 17%); Lào: 52.500 VNĐ/lít (cao hơn 86%); Trung Quốc: 35.017 VNĐ/lít (cao hơn 24%); (2) Giá dầu: Việt Nam: 29.128 VNĐ/lít; Thái Lan: 33.059 VNĐ/lít (cao hơn 13,5%); Campuchia: 36.176 VNĐ/lít (cao hơn 24,2%); Lào: 41.040 VNĐ/lít (cao hơn 41%); Trung Quốc: 31.924 VNĐ/lít (cao hơn 9,6%).

¹⁰ Đồng thời, EVN đã có lãi, từng bước xử lý lỗ lũy kế.

¹¹ Sản xuất công nghiệp tăng 12,33%, trong đó chế biến, chế tạo tăng gần 13%, tiếp tục giữ vai trò động lực quan trọng của nền kinh tế.

¹² Nông nghiệp duy trì ổn định, năng suất, sản lượng tăng; dịch vụ phát triển tích cực, thị trường trong nước và du lịch khởi sắc. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 13,1-13,6% (mục tiêu cả năm 13-15%).

¹³ Khách nội địa đạt 126 triệu lượt, tăng 5,8%; tổng thu từ du lịch ước đạt 874 nghìn tỷ đồng.

¹⁴ Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 9 tháng đạt 888 tỷ USD; xuất khẩu 434,3 tỷ USD, tăng 24,5%; nhập khẩu 453,7 tỷ USD, tăng 36,7%.

¹⁵ Vốn FDI thực hiện đạt 21,1 tỷ USD, tăng 12,1%, tập trung nhiều vào chế biến, chế tạo, công nghệ cao, điện tử, bán dẫn.

¹⁶ Việt Nam đã và đang trở thành điểm đến đầu tư quan trọng của nhiều tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới, đặc biệt trong các lĩnh vực điện tử, bán dẫn và công nghệ cao. Nhiều tập đoàn lớn đã hiện diện và liên tục mở rộng hoạt động đầu tư tại Việt Nam, tiêu biểu như Samsung (trên 24 tỷ USD); LG (10,6 tỷ USD); Foxconn (5 tỷ USD); Intel (4,1 tỷ USD); Amkor (1,6 tỷ USD)... Đặc biệt, Việt Nam còn thu hút sự hiện diện và mở rộng hoạt động của nhiều tập đoàn công nghệ hàng đầu như NVIDIA, Qualcomm, Marvell, Synopsys (Hoa Kỳ) và Bosch (Đức)...

¹⁷ Trong 9 tháng có gần 224 nghìn doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường, cao hơn số rút lui. Cả năm ước có khoảng 1,11 triệu doanh nghiệp đang hoạt động.

(2) Hệ thống pháp luật tiếp tục được hoàn thiện, tập trung tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực; kiến tạo thể chế phát triển, tạo chuyển biến thực chất trong tổ chức thực thi theo tinh thần Nghị quyết 66-NQ/TW.

Chính phủ đã và đang trình Quốc hội nhiều luật, nghị quyết quan trọng với các cơ chế, chính sách đột phá hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh¹⁸, nhất là: miễn, giảm thuế, nâng ngưỡng chịu thuế¹⁹; cơ chế vượt trội huy động nguồn lực cho các vùng, cực tăng trưởng; chuyển từ hỗ trợ sang phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân; khơi thông nguồn lực đất đai, phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê; xử lý triệt để, hiệu quả các vấn đề tồn đọng kéo dài, đặc biệt là các dự án về đất đai, năng lượng, y tế; hợp nhất **04** Chương trình mục tiêu quốc gia, tăng quyền chủ động cho địa phương²⁰. Đang triển khai rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách để giảm mạnh chi phí đầu vào thông qua các biện pháp quyết liệt giảm giá bất động sản, cắt giảm tối đa khâu trung gian²¹, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tổng rà soát hệ thống pháp luật; tập trung xử lý các quy định chồng chéo, bất cập; khắc phục tình trạng chậm, nợ văn bản hướng dẫn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm **53%** thời gian và **55%** chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp²² (là mức cắt giảm lớn nhất từ trước đến nay²³). Hoàn thành việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch²⁴.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, từng bước vận hành thông suốt chính quyền địa phương 02 cấp theo các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư²⁵. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy bên trong các Bộ, cơ quan²⁶, xử lý giao thoa chức năng, nhiệm vụ (về quản lý khoáng sản, vệ sinh an toàn thực phẩm, doanh nghiệp

¹⁸ Năm 2026, Chính phủ dự kiến trình Quốc hội thông qua 78 luật, nghị quyết trong đó có một số dự án Luật quan trọng như Luật Đất đai, Luật Đầu tư, Luật Đầu thầu, Luật Nhà ở, Luật Ngân sách, Luật Kinh doanh bất động sản; các Nghị quyết phê duyệt chủ trương các dự án trọng điểm quốc gia...

¹⁹ Trong đó, nâng ngưỡng doanh thu không phải chịu thuế của hộ, cá nhân kinh doanh lên **01** tỷ đồng/năm; giảm **30%** thuế thu nhập đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh có doanh thu không quá **10** tỷ đồng/năm, tạo thêm nguồn lực tích lũy, đầu tư và phát triển.

²⁰ Thành Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi. Khắc phục tình trạng dàn trải, giao thoa về đối tượng, địa bàn và nhiệm vụ; kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên giảm hàng chục nghìn tỷ đồng để chuyển sang nhiệm vụ chi đầu tư khác; đã tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt, triển khai Chương trình.

²¹ Xử lý nghiêm các sai phạm trong phân phối xăng dầu, cung ứng điện, thuốc, thiết bị y tế, cấp mã số vùng trồng, kiểm định các sản phẩm nông nghiệp.

²² Tương đương khoảng **23** nghìn tỷ đồng/năm.

²³ Đã bãi bỏ **56**, sửa đổi **14** ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; phân cấp **408** thủ tục hành chính từ Trung ương về địa phương; đơn giản hóa **673**, cắt giảm **697** thủ tục hành chính và **1.754** điều kiện kinh doanh.

²⁴ Nhất là đã điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch 06 vùng KTXH và các quy hoạch ngành, địa phương.

²⁵ Kết luận 183-KL/TW, Kết luận 137-KL/TW và Kết luận 76-KL/TW, Kết luận 210-KL/TW...

²⁶ Giảm **40/142** phòng thuộc Vụ (**28,2%**).

nhà nước...). Hoàn thành sắp xếp, tinh gọn các thôn, tổ dân phố²⁷; khắc phục cơ bản tình trạng quy mô nhỏ, phân tán; đẩy mạnh sắp xếp trường học, bệnh viện, đơn vị sự nghiệp công lập²⁸. Quyết liệt xử lý khó khăn, vướng mắc trong vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; nâng cao năng lực thực thi cấp cơ sở.

(3) Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy liên kết vùng, khai thác không gian phát triển mới. Hoàn thành thêm 395 km đường bộ cao tốc, đưa vào khai thác toàn tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông, khởi công đồng loạt 05 tuyến đường sắt đô thị tại Hà Nội, triển khai nhiều dự án hạ tầng quan trọng trong các lĩnh vực giao thông, năng lượng, văn hoá, xã hội... Quyết liệt tháo gỡ các dự án tồn đọng, kéo dài, giải phóng nguồn lực cho phát triển; đến hết tháng 9, có 4.688 dự án đã được xử lý và có phương án xử lý (với tổng diện tích gần 196 nghìn ha, tổng mức đầu tư trên 3,2 triệu tỷ đồng). Hoàn thiện cơ sở chính trị, pháp lý để xử lý dứt điểm vướng mắc đối với các dự án điện gió, điện mặt trời²⁹, khoáng sản...

(4) Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực gắn với giải quyết các bài toán lớn của quốc gia³⁰. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về tài chính, đầu tư³¹. Kế hoạch 100 ngày xử lý các điểm nghẽn chuyển đổi số được tích cực triển khai. Đề án 06 mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp³²; hạ tầng dữ liệu được mở rộng³³; ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số³⁴; Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Cổng Dịch vụ công quốc gia được vận hành ổn định. Đã ban hành danh mục công nghệ, sản phẩm công nghệ chiến lược³⁵. Theo Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2026 xếp 43/139 quốc gia, tăng 01 bậc, trong đó Việt Nam đứng đầu thế giới về tỷ trọng xuất khẩu công nghệ cao và tỷ trọng xuất khẩu hàng hóa sáng tạo trong tổng giao dịch thương mại hàng hóa.

²⁷ Số lượng giảm xuống còn 48.078 đơn vị (giảm 46,33%), giải quyết chính sách đối với đối tượng tác động, dôi dư sau sắp xếp, qua đó đã giảm 103,1 nghìn người (khoảng 45,82%).

²⁸ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, đã giảm 55/678 đơn vị so với thời điểm 30/9/2025 (giảm 8,1%); các địa phương đã thành lập các Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ban Quản lý dự án và các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ở cấp xã.

²⁹ Chính phủ đã báo cáo, Bộ Chính trị đã Kết luận và Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành Nghị quyết 45/2026/QH16 về cơ chế đặc thù để xử lý một số khó khăn, vướng mắc đối với các dự án điện gió, điện mặt trời. Theo đó, sẽ xử lý, tháo gỡ vướng mắc cho 172 dự án, quy mô 9.779 MW, trị giá đến 13 tỷ USD.

³⁰ Bảo đảm tiến độ 1.932/2.011 nhiệm vụ (96,1%) theo Nghị quyết 57-NQ/TW; hoàn thành 1.326 nhiệm vụ (66,1%).

³¹ Bỏ trí đủ 3% tổng chi NSNN cho KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

³² VNeID trở thành kênh giao tiếp số chủ yếu giữa người dân và cơ quan quản lý nhà nước; đã cung cấp 85 tiện ích, tích hợp trên 40 triệu số sức khỏe điện tử; tiết kiệm chi phí xã hội khoảng 03 nghìn tỷ đồng/năm.

³³ Cả nước có 42 trung tâm dữ liệu thương mại, nhiều trung tâm đạt tiêu chuẩn quốc tế Tier III và TIA-942.

³⁴ Đẩy mạnh kết nối, tích hợp, liên thông dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.

³⁵ Đồng thời, phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt về công nghệ chiến lược; 11/28 nhiệm vụ công nghệ chiến lược đột đầu (đã bao phủ 12/16 bài toán quốc gia).

(5) Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống người dân được cải thiện. Các chính sách xã hội, chế độ đối với thương binh, liệt sĩ, người có công và thân nhân được nâng lên, đồng thời mở rộng về diện bao phủ và hướng mạnh về cơ sở³⁶. Trợ cấp, phụ cấp đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội tăng 8%³⁷. Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ được triển khai quyết liệt và đạt nhiều kết quả³⁸. Nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê được thúc đẩy mạnh mẽ³⁹; thu nhập người lao động tăng⁴⁰, từ 01/7/2026, lương cơ sở tăng 8%, phụ cấp đối với cán bộ, công chức cấp xã tăng từ 25% lên 55%. Tập trung triển khai Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam⁴¹. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa có nhiều kết quả tích cực⁴²; nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật được tổ chức thành công⁴³; công nghiệp văn hóa tiếp tục phát triển. Tập trung triển khai Nghị quyết 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch⁴⁴, chỉ số phát triển du lịch và lữ hành của Việt Nam tăng 07 bậc so với năm 2024.

(6) Đổi mới giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực⁴⁵, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân được tích cực triển khai theo tinh thần Nghị quyết 71-NQ/TW và 72-NQ/TW của Bộ Chính trị⁴⁶.

³⁶ Trong 9 tháng, các chương trình tín dụng chính sách đã hỗ trợ vốn vay cho gần 1,54 triệu đối tượng. Tăng các chế độ quả đối với thương binh, liệt sĩ, người có công; hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở cho con đẻ người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học với tổng số 3.408 căn (gồm 1.912 căn xây mới và 1.496 căn sửa chữa); đã hoàn thành, đưa vào sử dụng 1.904 căn (gồm 945 căn xây mới và 959 căn sửa chữa).

³⁷ Tổng kinh phí tăng thêm dự kiến trên 04 nghìn tỷ đồng/năm. Một số nhóm được điều chỉnh cao hơn (như con đẻ liệt sĩ dưới 18 tuổi, mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh nặng tỷ lệ thương tật trên 81%...) và bổ sung thêm đối tượng yếu thế được hưởng trợ cấp theo các Nghị quyết của Trung ương.

³⁸ Đến 12/10/2026 tìm kiếm, quy tập được 3.551 hài cốt liệt sĩ, đạt 50,73% mục tiêu; hoàn thành lấy mẫu đối với hơn 211.300 hài cốt liệt sĩ, đạt gần 99,41% kế hoạch; tiếp nhận, lưu trữ và bảo quản gần 120 nghìn mẫu hài cốt liệt sĩ; thực hiện thu nhận 265.761 mẫu sinh phẩm ADN thân nhân liệt sĩ, đạt 106,3% kế hoạch, hoàn thành phân tích ADN đối với 100 nghìn mẫu và cập nhật vào cơ sở dữ liệu khoảng 80 nghìn kết quả phân tích.

³⁹ Cả nước hiện triển khai 907 dự án nhà ở xã hội, quy mô gần 858,5 nghìn căn, tổng mức đầu tư gần 793 nghìn tỷ đồng, trong đó hoàn thành 301 dự án, quy mô 201,5 nghìn căn, tổng mức đầu tư trên 186 nghìn tỷ đồng; trong thời gian 4 tháng đã khởi công 22 dự án nhà ở cho thuê với trên 33,4 nghìn căn hộ.

⁴⁰ Thu nhập bình quân đạt 9,06 triệu đồng, tăng gần 9,4%.

⁴¹ Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 875/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 về Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam.

⁴² Ghi danh thêm 12 di sản văn hóa phi vật thể, đưa tổng số lên 735 di sản; Chương trình số hóa di sản và mô hình “Mỗi di sản - Một câu chuyện - Một sản phẩm số” được tích cực triển khai.

⁴³ Như: các hoạt động văn hóa, nghệ thuật nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ; Kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc; Festival Huế, Lễ hội Làng Sen, Lễ hội vì Hòa bình...

⁴⁴ Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 263/NQ-CP ngày 07/9/2026 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới.

⁴⁵ Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ năm 2026 ước đạt 30%, vượt mục tiêu (29,5%).

⁴⁶ Đối với các nhiệm vụ được giao năm 2026: Tập trung triển khai và hoàn thành 32/33 nhiệm vụ theo Nghị quyết 71-NQ/TW; 12/21 nhiệm vụ theo Nghị quyết 72-NQ/TW.

Chỉ đạo triển khai mạnh mẽ các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo các cấp gắn với bảo đảm chất lượng dạy và học⁴⁷; từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên cục bộ; rà soát, hoàn thiện nội dung sách giáo khoa. Chất lượng các cấp học được nâng lên; triển khai chương trình đào tạo nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực ưu tiên⁴⁸; sử dụng thống nhất 01 bộ sách giáo khoa từ năm học 2026-2027, tiếp tục rà soát, hoàn thiện nội dung và phân đầu miễn phí từ năm học 2028-2029; quyết liệt xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng 108 trường phổ thông nội trú liên cấp; tiếp tục miễn, giảm học phí. Việt Nam đạt thành tích cao tại các kỳ thi Olympic quốc tế⁴⁹. Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân bước đầu chuyển từ tập trung khám, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh; năm 2026 có khoảng 97% người dân được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, 88,2% người dân được lập sổ sức khỏe điện tử. Y tế cơ sở, y tế dự phòng được củng cố. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế năm 2026 ước đạt 95,5%. Đưa Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Việt Đức cơ sở Ninh Bình vào hoạt động.

(7) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu. Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia phù hợp với không gian phát triển mới; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai⁵⁰. Quản lý, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản được tăng cường; chú trọng quản lý chặt chẽ khoáng sản chiến lược. Tăng cường năng lực phân tích, dự báo, chủ động ứng phó, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai. Thiệt hại do thiên tai giảm mạnh cả về người và tài sản; 10 tháng năm 2026, thiệt hại về tài sản là 3.498 tỷ đồng, giảm khoảng 92%, số người chết và mất tích là 68, giảm gần 70% so với cùng kỳ.

(8) Quốc phòng, an ninh được củng cố, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển; đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai toàn diện. Công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược được tăng cường, xử lý linh hoạt, hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Ưu tiên nguồn lực hiện đại hóa lực lượng vũ trang, phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh lưỡng dụng⁵¹. Nghiên cứu, chế tạo thành công các trang thiết bị,

⁴⁷ Sắp xếp theo quy mô dân số, phân bố dân cư. Đối với trường học, đã giảm 12,1 nghìn đầu mối (50,6%) và hơn 49 nghìn cán bộ, nhân viên (50%). Đồng thời, tình trạng thiếu giáo viên cục bộ từng bước được khắc phục gắn với việc sắp xếp lại các cơ sở giáo dục công lập.

⁴⁸ Cơ cấu đào tạo chuyển dịch tích cực theo hướng ưu tiên các ngành STEM và công nghệ chiến lược. Tổng số sinh viên đang theo học các ngành STEM chiếm 29,6% quy mô đào tạo toàn hệ thống, bao gồm 08 lĩnh vực: Khoa học sự sống, Khoa học tự nhiên, Toán và thống kê, Máy tính và công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật, Kỹ thuật, Sản xuất và chế biến, Kiến trúc và xây dựng.

⁴⁹ Giành 04 Huy chương vàng tại Olympic Vật lý quốc tế; 06 Huy chương Vàng và 04 Huy chương Bạc tại Kỳ thi Olympic Thiên văn và Vật lý thiên văn quốc tế; 04 Huy chương tại Olympic Hóa học quốc tế.... Đội tuyển toán quốc gia đứng thứ 5 trong kỳ thi Olympic Toán quốc tế, tăng 04 bậc so với năm 2025.

⁵⁰ Tỷ lệ dữ liệu thửa đất được đồng bộ từ địa phương về Trung ương đạt 73% tổng số thửa đất.

⁵¹ Đồng thời, xây dựng củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, hiện đại, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân; phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ vững chắc.

vũ khí, khí tài hiện đại. Đẩy mạnh thực hiện đầu tư các dự án lưỡng dụng. Các Nghị quyết của Trung ương về bảo đảm an ninh quốc gia và xây dựng xã hội kỷ cương được triển khai đồng bộ. Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, hỗ trợ nhân đạo⁵². Tăng cường đấu tranh phòng, chống buôn lậu, vi phạm xuất xứ, sở hữu trí tuệ, an toàn thực phẩm, tội phạm ma túy, công nghệ cao...

Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh; duy trì, củng cố môi trường hòa bình, ổn định, tạo nền tảng cho phát triển đất nước⁵³; trong 9 tháng đã nâng cấp quan hệ với 07 đối tác. Đối ngoại cấp cao được triển khai chủ động, liên tục, góp phần tăng cường tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác, huy động nguồn lực, mở rộng thị trường⁵⁴. Chủ động ứng phó linh hoạt các vấn đề phát sinh trong khu vực và thế giới. Tích cực đàm phán hiệp định thương mại với các đối tác. Vai trò của Việt Nam tại ASEAN và các cơ chế đa phương tiếp tục được nâng cao.

II. HẠN CHẾ, BẤT CẬP VÀ KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Điều hành kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát tiếp tục chịu áp lực lớn; thị trường tiền tệ, tỷ giá chịu nhiều sức ép từ bên ngoài. Do nhu cầu vốn đầu tư lớn và sức ép lạm phát nên mặt bằng lãi suất huy động và cho vay còn cao. Huy động nguồn lực xã hội còn hạn chế. Tiếp cận đất đai, tín dụng của doanh nghiệp nhỏ và vừa còn khó khăn. Cơ cấu xuất nhập khẩu chưa bền vững. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phục vụ cho tăng năng suất, năng lực quản trị, đổi mới mô hình phát triển cần phải được tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ. Còn một số hạn chế, tồn tại trong lĩnh vực y tế, giáo dục, nông nghiệp và môi trường, xây dựng, điện, thậm chí là tiêu cực, sai phạm⁵⁵. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn; tăng trưởng kinh tế chưa lan tỏa đồng đều; ô nhiễm không khí, ngập úng, ùn tắc giao thông, cháy nổ... chưa được xử lý triệt để; thiên tai, thời tiết cực đoan khó lường; an ninh mạng, tội phạm công nghệ cao, ma túy... còn phức tạp.

⁵² Điều động trên 55.733 lượt Bộ đội, Dân quân tự vệ và 3.394 lượt phương tiện tham gia tìm kiếm, cứu nạn 1.442 vụ, cứu 1.156 người, 141 phương tiện, hỗ trợ di dời 786 hộ/3.082 nhân khẩu đến nơi an toàn; thông báo, hướng dẫn 165.449 phương tiện/706.645 người chủ động phòng tránh thiên tai. Kịp thời cử lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm, cứu nạn, hỗ trợ nhân đạo tại Venezuela sau động đất, được nước sở tại và cộng đồng quốc tế ghi nhận.

⁵³ Hoạt động đối ngoại gắn kết ngày càng chặt chẽ với phát triển kinh tế, thu hút nguồn lực, KHCN.

⁵⁴ Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước thăm Lào, Campuchia, Trung Quốc, Thái Lan, Philippines, Nga, Pháp, Ấn Độ, Srilanka, Úc, New Zealand, Canana; tham dự Hội nghị Hòa bình Gaza và làm việc tại Mỹ; tham dự Diễn đàn Đối thoại Shangri-La lần thứ 23 tại Singapore. Thủ tướng Chính phủ thăm Lào, Campuchia; tham dự Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 48 và làm việc tại Philippines; tham dự Hội nghị Cấp cao kỷ niệm 35 năm quan hệ ASEAN - Nga và làm việc tại Nga; tham dự Hội nghị Thượng đỉnh BRICS lần thứ 18 và làm việc tại Ấn Độ. Chủ tịch Quốc hội thăm Thổ Nhĩ Kỳ, Italia, Hàn Quốc, Mông Cổ, Trung Quốc; tham dự Đại hội đồng lần thứ 152 của Liên minh Nghị viện thế giới. Đồng chí Thường trực Ban Bí thư thăm Lào, Campuchia, Singapore.

⁵⁵ Còn xảy ra tiêu cực, vi phạm pháp luật trong kỳ thi trung học phổ thông; kinh doanh thuốc, thiết bị y tế; thực hiện cấp mã số, kiểm định sản phẩm nông nghiệp; một số dự án xây dựng như sân bay Long Thành, truyền tải điện.

III. NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Trong Báo cáo của Chính phủ gửi Quốc hội đã thể hiện đầy đủ nguyên nhân và **05** bài học kinh nghiệm, trong đó nhấn mạnh các bài học: Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, đoàn kết, thống nhất, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; nắm chắc tình hình, nâng cao năng lực dự báo; phản ứng chính sách linh hoạt, kịp thời; chuyển mạnh từ chủ trương sang thực thi, xác định đúng thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường kiểm tra, giám sát, không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Đánh giá tổng quát, KTXH năm 2026 đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện, từng bước hình thành và củng cố những nền tảng quan trọng cho phát triển đất nước, nổi bật là: (1) Thể chế và quản trị quốc gia theo hướng kiến tạo phát triển; (2) Tăng trưởng cao gắn với ổn định kinh tế vĩ mô; các động lực tăng trưởng ngày càng được thúc đẩy, các nguồn lực được khơi thông; phân bổ, sử dụng nguồn lực gắn với hiệu quả KTXH; điều hành hiệu quả giá cả các mặt hàng thiết yếu, đầu vào của nền kinh tế, góp phần kiểm soát lạm phát; (3) Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao có bước phát triển mới; (4) Văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục được quan tâm, ưu tiên nguồn lực phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống Nhân dân được nâng lên; (5) Quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được củng cố, tăng cường, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và nâng cao vị thế đất nước. Những kết quả này góp phần tạo đà, tạo thế, tạo lực để tăng tốc, bứt phá, phát triển nhanh, bền vững, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2026

Phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, nhất là mục tiêu tăng trưởng hai con số gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, trong đó tập trung: **(1)** Điều hành hiệu quả chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác; có giải pháp quyết liệt, hiệu quả giảm lãi suất cho vay; bảo đảm nguồn cung điện, xăng dầu; thúc đẩy thị trường trong nước thông qua các biện pháp kích cầu, khai thác hiệu quả mùa tiêu dùng, du lịch cuối năm gắn với kiểm soát, bình ổn giá; đẩy mạnh xuất khẩu, giảm nhập siêu; **(2)** Các địa phương phải phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao nhất, đặc biệt là các cực tăng trưởng lớn⁵⁶; **(3)** Phấn đấu giải ngân **100%** kế hoạch đầu tư công; thúc đẩy đầu tư tư nhân, thu hút đầu tư nước ngoài, tháo gỡ các dự án tồn đọng⁵⁷; **(4)** Đẩy mạnh khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và giải ngân hiệu quả nguồn vốn được giao; hoàn thành “100 ngày cao điểm” xử lý các điểm nghẽn để triển khai hiệu quả Công Dịch vụ công quốc gia, giảm thời gian, chi phí tuân thủ, nâng cao hiệu quả điều hành của

⁵⁶ Như TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Đồng Nai...

⁵⁷ Các doanh nghiệp nhà nước phấn đấu hoàn thành kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh.

các cấp chính quyền; **(5)** Chú trọng phát triển văn hóa, nâng cao đời sống nhân dân⁵⁸; tập trung chăm lo cho người có công, đối tượng chính sách, nhất là trong dịp Lễ, Tết; triển khai quyết liệt Chiến dịch **500** ngày đêm tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; tăng cường quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; **(6)** Đẩy nhanh việc thực hiện các nhiệm vụ đột phá để nâng cao chất lượng dạy và học; bảo đảm an toàn, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú; khẩn trương sửa đổi, bổ sung các quy định về thuốc, thiết bị y tế; giảm chi phí, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; **(7)** Cùng cố vững chắc quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2027 là năm tăng tốc, bứt phá, tạo đà, tạo thế, tạo lực để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Tập trung phấn đấu tăng trưởng từ **10%** trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Tạo lập nền tảng cho mô hình phát triển mới của đất nước, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chính; xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; tạo môi trường thuận lợi, phát triển mạnh mẽ các thành phần kinh tế. Phát triển hài hòa kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu: Trong **45** chỉ tiêu phát triển KTXH có: **(1)** Tăng trưởng GDP phấn đấu từ **10%** trở lên; **(2)** Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) khoảng **4,5%**; **(3)** GDP bình quân đầu người đạt **6.100 USD**; **(4)** Năng suất lao động xã hội bình quân tăng **8,6%**; **(5)** Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm **1-1,5%**.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội đã nêu đầy đủ, tôi xin nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2027 như sau:

(1) Tập trung thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô. Thực hiện hiệu quả Kết luận 18-KL/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW, Kết luận 106-KL/TW, cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng thành kịch bản, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương và thường xuyên cập nhật kịp thời. Kiên định mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô thông qua phối hợp chặt chẽ chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác.

⁵⁸ Trong đó, tập trung chuẩn bị tổ chức Ngày Văn hóa Việt Nam gắn với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tạo đột phá trong huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, trong đó: **(1)** Phân đầu tăng thu NSNN khoảng **9,1%**, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; **(2)** Đa dạng hóa nguồn vốn thông qua: phát hành các loại hình trái phiếu⁵⁹; vay ODA; huy động nguồn vốn tín dụng, nguồn lực tư nhân; tăng đầu tư của doanh nghiệp nhà nước; khuyến khích doanh nghiệp FDI tái đầu tư lợi nhuận tại Việt Nam⁶⁰; **(3)** Phát triển thị trường vốn trung và dài hạn; phân đầu nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia, thu hút các quỹ đầu tư quốc tế và dòng vốn gián tiếp nước ngoài dài hạn, ổn định...

Tiếp tục điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp; có các giải pháp quyết liệt, hiệu quả giảm lãi suất cho vay, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, xuất khẩu, khoa học công nghệ, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - NSNN⁶¹. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục đầu tư. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phân bổ vốn theo kết quả đầu ra, gắn với hạch toán KTXH, giải ngân **100%** vốn đầu tư công⁶². Điều chuyển vốn từ nơi giải ngân thấp sang nơi giải ngân tốt, cần bổ sung vốn. Có giải pháp cải thiện chỉ số ICOR. Phát triển mạnh thị trường trong nước⁶³; tận dụng tối đa các FTA đã ký; đa dạng hóa thị trường xuất nhập khẩu⁶⁴. Tăng cường trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp để bảo đảm an ninh năng lượng, cung ứng đủ điện, xăng dầu trong mọi tình huống gắn với triệt để tiết kiệm điện, năng lượng.

(2) Tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, nâng cao chất lượng, tạo chuyển biến rõ nét trong tổ chức thực thi. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, đồng bộ hóa hệ thống văn bản pháp luật; xử lý quy định mâu thuẫn, chồng chéo; không để chậm, nợ ban hành văn bản hướng dẫn; bổ sung đầy đủ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh⁶⁵. Vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp theo Kết luận 76-KL/TW⁶⁶. Hoàn thành xử lý nhà, đất dôi dư, không để hư hỏng, xuống cấp, lãng phí. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thay thế ngay cán bộ đùn đẩy, né tránh, không hoàn thành nhiệm vụ.

⁵⁹ Như trái phiếu chính phủ, trái phiếu địa phương, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu công trình...

⁶⁰ Đồng thời, mở rộng tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong các ngành, lĩnh vực không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia.

⁶¹ Mở rộng cơ sở thu, chống thất thu gắn với nuôi dưỡng nguồn thu, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Có giải pháp dự phòng bảo đảm an ninh, an toàn tài chính để chủ động ứng phó với biến động.

⁶² Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, xử lý dứt điểm các vướng mắc về quy hoạch, giải phóng mặt bằng, nguyên vật liệu, nhân công...

⁶³ Tổ chức các chương trình kích cầu, phát triển thương mại hiện đại. Phát triển kinh tế đêm, các sự kiện văn hóa, du lịch, hội chợ, triển lãm kết nối cung - cầu...

⁶⁴ Gắn với nâng cao giá trị gia tăng, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu.

⁶⁵ Giảm chi phí, tạo môi trường thuận lợi, công khai, minh bạch, dễ làm, dễ thực hiện cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, phát triển an toàn, bền vững thị trường bất động sản và các thị trường khác.

⁶⁶ Hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền, nhất là cấp xã, bảo đảm tương thích giữa thẩm quyền, nhân lực, tài chính, dữ liệu và trách nhiệm.

(3) *Đẩy mạnh cơ cấu lại, đổi mới mô hình phát triển, nâng cao năng lực nội tại, tính độc lập, tự chủ và sức chống chịu của nền kinh tế.* Phát triển mạnh hệ sinh thái công nghiệp trong nước; ưu tiên phát triển công nghiệp nền tảng, công nghiệp hỗ trợ...⁶⁷. Cơ cấu lại nông nghiệp theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng chế biến⁶⁸. Hình thành các trung tâm dịch vụ, logistics hiện đại, các khu kinh tế đặc biệt; phát triển các ngành kinh tế biển mới, công nghiệp hàng hải quốc gia, công nghiệp đóng tàu⁶⁹. Phát triển mạnh thương hiệu quốc gia. Đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết 79-NQ/TW, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn⁷⁰. Tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp tư nhân phát triển theo Nghị quyết 68-NQ/TW, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ “doanh nghiệp một người”, hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp tư nhân quy mô lớn, tiên phong, cạnh tranh quốc tế. Phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo Nghị quyết 10-NQ/TW⁷¹, thu hút FDI có chọn lọc gắn với chuyển giao công nghệ, liên kết thực chất với doanh nghiệp Việt Nam⁷². Hiện đại hóa hệ thống ngân hàng, xử lý nợ xấu, tổ chức tín dụng yếu kém, ngăn ngừa hiệu quả sở hữu chéo.

(4) *Phát triển đồng bộ, hiện đại kết cấu hạ tầng chiến lược, nhất là các dự án quan trọng, trọng điểm, liên vùng*⁷³. Hoàn thiện mạng lưới đường bộ cao tốc⁷⁴, đường ven biển, các tuyến đường vành đai kết nối liên vùng. Phát triển hệ thống cảng biển⁷⁵, các tuyến vận tải thủy trọng yếu. Thúc đẩy các dự án đường sắt quan trọng quốc gia⁷⁶. Đẩy nhanh tiến độ các Cảng hàng không quốc tế Long Thành và Gia Bình. Xác định rõ số dự án tồn đọng kéo dài đã xử lý, chưa xử lý, số vốn thu về, số vốn tồn đọng để xử lý dứt điểm. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết 70-NQ/TW, xây dựng chiến lược dự trữ năng lượng quốc gia; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án nguồn, lưới truyền tải điện, đưa vào vận hành đúng quy hoạch, kế hoạch. Phát triển hạ tầng văn hóa, xã hội, thủy lợi, phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tái cấu trúc, mở rộng không gian phát triển theo tinh thần Nghị quyết 27-NQ/TW⁷⁷.

⁶⁷ Theo đó, hình thành năng lực thiết kế, chế tạo, tích hợp hệ thống và cung ứng trong nước.

⁶⁸ Xây dựng vùng nguyên liệu chất lượng cao. Đồng thời, tích cực gỡ “Thẻ vàng” IUU.

⁶⁹ Đồng thời, bảo tồn hệ sinh thái, phục hồi nguồn lợi thủy sản gắn với quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia.

⁷⁰ Phát huy nguồn lực nhà nước để dẫn dắt, kích hoạt nguồn lực xã hội, nhất là cho hạ tầng giao thông; chú trọng xây dựng và phát triển các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước, ngân hàng thương mại nhà nước lớn, giữ vai trò tiên phong, dẫn dắt, tạo động lực thúc đẩy các ngành, lĩnh vực then chốt, chiến lược, có năng lực cạnh tranh khu vực và toàn cầu hoặc các ngành, lĩnh vực thiết yếu.

⁷¹ Gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả, năng lực tự chủ chiến lược, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

⁷² Ưu tiên thu hút các tập đoàn đa quốc gia, nhà đầu tư chiến lược vào các ngành công nghệ cao.

⁷³ Tăng cường kết nối các phương thức vận tải và các trung tâm logistics.

⁷⁴ Nhất là cao tốc Bắc - Nam phía Đông, Bắc - Nam phía Tây và các trục Đông - Tây quan trọng.

⁷⁵ Cảng cửa ngõ, cảng trung chuyển quốc tế.

⁷⁶ Nhất là tuyến Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, các tuyến kết nối quốc tế, đường sắt đô thị.

⁷⁷ Hình thành các cực tăng trưởng, hành lang kinh tế và liên kết vùng hiệu quả hơn. Các địa phương thu hút đầu tư phải bám sát quy hoạch, phát huy tiềm năng, lợi thế và khả năng liên kết vùng. Kiên quyết khắc phục tình trạng địa phương đầu tư sân bay, cảng biển, trung tâm dữ liệu, khu thương mại tự do... theo phong trào, dẫn đến trùng lặp, lãng phí, giảm hiệu quả đầu tư.

(5) Phát triển đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW, tạo thêm động lực mới cho tăng trưởng, chuyển mạnh sang tạo ra sản phẩm, kết quả và giá trị cụ thể trong từng ngành, lĩnh vực; từng bước làm chủ công nghệ chiến lược, đẩy mạnh thương mại hóa. Thúc đẩy liên kết Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp⁷⁸; bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Triển khai cơ chế vận hành, dùng chung phòng thí nghiệm. Ưu tiên phát triển công nghệ mới cho kinh tế không gian tầm thấp, vật liệu mới... Phát triển mạnh hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu, nền tảng dùng chung; vận hành hiệu quả Trung tâm dữ liệu quốc gia⁷⁹; phủ sóng 5G, thí điểm 6G. Hoàn thiện Công Dịch vụ công quốc gia⁸⁰.

(6) Tạo chuyển biến thực chất, rõ nét về chất lượng giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết 71-NQ/TW. Đổi mới mạnh mẽ quản trị giáo dục, nội dung, phương pháp dạy và học, thi, kiểm tra, đánh giá theo hướng thực chất, giảm áp lực thi cử⁸¹. Phát triển đội ngũ nhà giáo; giải quyết căn bản tình trạng thiếu trường, lớp, giáo viên⁸²; ưu tiên nguồn lực cho cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng số, phòng thí nghiệm. Bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa trước năm học 2027-2028⁸³. Đẩy mạnh giáo dục số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, STEM/STEAM, hướng nghiệp⁸⁴. Hoàn thành, đưa vào hoạt động toàn bộ các trường phổ thông nội trú liên cấp giai đoạn 2 trước ngày 30/8/2027, bảo đảm điều kiện vận hành sau khi đi vào hoạt động.

(7) Tạo chuyển biến căn bản, thực chất về phát triển văn hóa, xã hội, y tế, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân. Triển khai hiệu quả Nghị quyết 80-NQ/TW; đẩy mạnh công nghiệp văn hóa; bảo tồn, phát huy giá trị di sản⁸⁵. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia hợp nhất⁸⁶. Thực hiện tốt chính sách người có công; tổ chức chu đáo các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; tập trung cao nhất

⁷⁸ Nâng cao chất lượng nghiên cứu cơ bản, ứng dụng và phát triển công nghệ gắn với yêu cầu thực tiễn.

⁷⁹ Mở rộng nền tảng điện toán đám mây, các trung tâm dữ liệu lớn. Đồng thời, thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm dữ liệu, trung tâm tính toán hiệu năng cao, hạ tầng trí tuệ nhân tạo.

⁸⁰ Kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành. Phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu. Phát triển môi trường làm việc số liên thông từ Trung ương đến cơ sở gắn với bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu. Phát triển công dân số, mở rộng tiện ích VNeID.

⁸¹ Xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, an toàn, lành mạnh; lấy sự tiến bộ của người học, chất lượng đội ngũ và chất lượng nguồn nhân lực làm thước đo.

⁸² Nhất là tại đô thị, khu công nghiệp, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo.

⁸³ Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch rà soát, hoàn thiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

⁸⁴ Từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Hình thành hồ sơ học tập số của mỗi công dân.

⁸⁵ Đồng thời, chú trọng xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; có cơ chế phù hợp vận động đưa các cổ vật, hiện vật có giá trị đặc biệt của Việt Nam ở nước ngoài về nước.

⁸⁶ Tập trung nguồn lực đến cơ sở, đúng địa bàn, đúng đối tượng; giảm nghèo bền vững. Thu hẹp chênh lệch phát triển và khả năng tiếp cận dịch vụ cơ bản giữa các vùng, miền, nhóm dân cư.

cho Chiến dịch **500** ngày đêm tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ⁸⁷. Chủ động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo Nghị quyết 72-NQ/TW⁸⁸. Thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí; củng cố y tế cơ sở, y tế dự phòng; tăng cường quản lý dược, thiết bị y tế. Đẩy nhanh phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê, phấn đấu hoàn thành khoảng **176** nghìn căn hộ. Phát triển thị trường lao động, tăng kết nối cung - cầu⁸⁹, tạo việc làm bền vững.

(8) Tạo chuyển biến căn bản trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu. Triển khai hiệu quả Nghị quyết 79-NQ/TW và Kết luận 83-KL/TW về phát triển công nghiệp vật liệu. Hoàn thiện, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, liên thông dữ liệu địa chất, khoáng sản; quản lý chặt chẽ khoáng sản chiến lược, đẩy mạnh chế biến sâu, không xuất khẩu thô⁹⁰. Tích cực triển khai Đề án **01** triệu ha lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long. Tăng cường dự báo, cảnh báo, ứng phó thiên tai; chuẩn bị nguồn lực cho các tình huống khẩn cấp. Tập trung xử lý các điểm nóng về ô nhiễm môi trường⁹¹.

(9) Củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh⁹²; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế⁹³, nhất là ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ. Bố trí thế trận quốc phòng, an ninh phù hợp với tình hình mới⁹⁴. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, hiện đại⁹⁵. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh lưỡng dụng, hiện đại⁹⁶. Giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia; xây dựng xã hội kỷ cương theo các Nghị quyết của Trung ương⁹⁷; ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh mới. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm⁹⁸; tăng cường phòng, chống cháy nổ.

Triển khai hiệu quả các Nghị quyết 06-NQ/TW và 59-NQ/TW về đối ngoại, hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Kiên định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, đa phương hoá, đa dạng hoá; bám sát tình hình

⁸⁷ Đầu tư, xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc lưu trữ, bảo quản lâu dài mẫu hài cốt liệt sĩ và sinh phẩm thân nhân, hệ thống phòng xét nghiệm ADN.

⁸⁸ Trong đó, phát triển hệ sinh thái y học cổ truyền, đẩy mạnh phong trào “Mỗi người dân tập luyện ít nhất một môn thể thao”.

⁸⁹ Trong đó, mở rộng các kênh tạo việc làm, nâng cao kỹ năng người lao động, thúc đẩy chuyển lao động phi chính thức sang chính thức. Mở rộng bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

⁹⁰ Đồng thời, bám sát chiến lược khoáng sản, đất hiếm; loại bỏ công nghệ lạc hậu, lãng phí tài nguyên, gây ô nhiễm. Quản lý, bảo vệ, khai thác bền vững tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước.

⁹¹ Về không khí, nguồn nước, chất thải rắn, chất thải nhựa và ô nhiễm tại khu công nghiệp.

⁹² Trong đó, chủ động nắm chắc, dự báo sát tình hình, xử lý kịp thời từ cơ sở.

⁹³ Trong đó, phát huy sức mạnh tổng hợp của đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân; chủ động phòng ngừa; xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề pháp lý và tranh chấp đầu tư quốc tế phát sinh.

⁹⁴ Gắn kết chặt chẽ quốc phòng với an ninh, kinh tế, đối ngoại.

⁹⁵ Đồng thời, củng cố phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp chủ động, vững chắc.

⁹⁶ Đồng thời, thúc đẩy hợp tác công nghiệp quốc phòng, an ninh và công nghiệp dân sinh.

⁹⁷ Nghị quyết 18-NQ/TW; Nghị quyết 22-NQ/TW.

⁹⁸ Như lừa đảo, buôn lậu, gian lận thương mại, vi phạm sở hữu trí tuệ...

quốc tế, chủ động chiến lược, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Đẩy mạnh đối ngoại song phương, nâng tầm đối ngoại đa phương, tích cực tham gia giải quyết các vấn đề chung của khu vực và thế giới. Tập trung chuẩn bị, tổ chức tốt năm APEC 2027, góp phần quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

(10) *Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện:* Để tổ chức thực hiện không còn là khâu yếu, các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là người đứng đầu phải đề cao trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp, đưa các chủ trương, chính sách của Trung ương vào thực tiễn của ngành, lĩnh vực, địa phương mình; khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm. Xác định rõ những việc cần làm, những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để thực hiện. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm mỗi chủ trương, chính sách khi đi vào thực tiễn phải tạo ra chuyển biến rõ nét, đóng góp thiết thực vào sự phát triển của từng địa phương và đất nước.

Kính thưa Quốc hội,

Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm 2026 và năm 2027 là rất nặng nề và có ý nghĩa quan trọng, đòi hỏi các cấp, các ngành, các địa phương phát huy tinh thần đoàn kết, chung sức, đồng lòng, năng động, đổi mới, sáng tạo, không lùi bước trước khó khăn, thách thức, quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn, hành động có trọng tâm, trọng điểm và quyết liệt hơn.

Chính phủ trân trọng đề nghị và mong tiếp tục nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nhất là của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; sự chủ động, tích cực, quan tâm, đồng hành, ủng hộ và giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Nhân dân, toàn thể đồng bào, cử tri cả nước và người Việt Nam ở nước ngoài để nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch đề ra của năm 2026, tăng tốc, bứt phá trong năm 2027, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KTXH 5 năm 2026 - 2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội, quý vị đại biểu và đồng bào, cử tri cả nước./.